|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ** | **MỤC TIÊU, MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 6**  **Thời gian: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 20/12/2023** |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Tự học, tái hiện, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá các vấn đề: Sản vật Hà Nội, Nghề truyền thống góp phần phát triển kinh tế Hà Nội; Vị trí địa lí, giới hạn quận Long Biên trên bản đồ hành chính

- Năng lực tư duy tổng hợp kiến thức.

- Rèn luyện kĩ năng phát hiện, vận dụng những kiến thức đã học vào bài làm, kĩ năng xác định và trả lời đúng câu hỏi.

**2. Phẩm chất:**

**-** Giúp HS có nhận thức đúng đắn về các vấn đề lịch sử - văn hóa của Hà Nội, biết rút ra bài học bổ ích cho bản thân và cố gắng vư­ơn lên trong học tập.

- Trung thực: học sinh có thái độ nghiêm túc khi làm bài, yêu thích môn học.

**II. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức, tổng điểm** | | | | | | | | **Tổng %điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **%** |
| **1** | Sản vật Hà Nội | * 1. Sản vật là gì.   1.2. Một số sản vật tiêu biểu của Hà Nội | **4 TN** |  | **3 TN** |  |  |  |  |  | **1.75 điểm** |
| **2** | Nghề truyền thống góp phần phát triển kinh tế Hà Nội | 2.1. Nghề truyền thống là gì  2.2. Một số nghề truyền thống tiêu biểu của Hà Nội  2.3. Tình hình phát triển của các nghề truyền thống  2.4. Giá trị nghề truyền thống với sự phát triển kinh tế Hà Nội | **4 TN** | **1 TL** | **2 TN** | **1 TL** |  | **1 TL** |  | **1TL** | **6.5**  **điểm** |
| **3** | Vị trí địa lí, giới hạn quận Long Biên trên bản đồ  hành chính | 3.1. Vị trí địa lí, giới hạn quân Long Biên trên bản đồ hành chính | **4 TN** |  | **3 TN** |  |  |  |  |  | **1.75 điểm** |
| **Tỉ lệ** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100** |
| **Điểm** | | | **4** | | **3** | | **2** | | **1** | | **10** |

**III. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức/kĩ năng cần**  **kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận**  **biết** | **Thông**  **hiểu** | **Vận**  **Dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Sản vật Hà Nội | 1.1. Sản vật là gì.  1.2. Một số sản vật tiêu biểu của Hà Nội | -Nhận biết:  + Sản vật là gì  + Một số sản vật tiêu biểu của Hà Nội.  -Thông hiểu:  + Phân biệt các sản vật khác nhau nổi tiếng của từng vùng. | **4 TN** | **3 TN** |  |  |
| 2 | Nghề truyền thống góp phần phát triển kinh tế Hà Nội | 2.1. Nghề truyền thống là gì  2.2. Một số nghề truyền thống tiêu biểu của Hà Nội  2.3. Tình hình phát triển của các nghề truyền thống  2.4. Giá trị nghề truyền thống với sự phát triển kinh tế Hà Nội | - Nhận biết:  + Nghề truyền thông là gì  -Thông hiểu:  + Phân biệt một số nghề truyền thống, sắp xếp theo nghề, làng nghề và các địa danh tiêu biểu.  -Vận dụng và vận dụng cao:  + Liên hệ thực tế sự phát triển nghề truyền thống hiện nay, thuận lợi khó khăn  + Đề xuất các biện pháp bảo tồn và phát triển nghề truyền thống. | **4 TN**  **1TL** | **2 TN** | **1TL** | **1TL** |
| 3 | Vị trí địa lí, giới hạn quận Long Biên trên bản đồ  hành chính | 3.1. Vị trí địa lí, giới hạn quân Long Biên trên bản đồ hành chính | - Nhận biết:  + Nêu được vị trí địa lí, giới hạn quân Long Biên trên bản đồ hành chính  -Thông hiểu:  + Xác định vị trí tiếp giáp của quận Long Biên với các quận khác của Hà Nội. | **4 TN** | **3 TN** |  |  |
| **Số câu/loại câu** | | |  | **12TN**  **1 TL** | **8 TN**  **1 TL** | **1TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ % từng mức độ** | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Điểm** | | |  | **4** | **3** | **2** | **1** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 6**  **Thời gian: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 20/12/2023** |

**Mã đề: 01**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)**

***Chọn và ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất:***

**Câu 1: Sản vật là gì?**

A. Vật được làm ra, lấy được từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm cá,...).

B. Vật lấy được sẵn từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm cá,…..)

C. Là thức ăn của con người ở từng vùng miền khác nhau.

D. Là quà tặng thiên nhiên ban tặng cho con người ở các vùng miền khác nhau.

**Câu 2: Cam Canh là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 3: Văn hóa ẩm thực của người Hà Nội mang những đặc trưng gì?**

A. Sang trọng, thanh lịch, phức tạp. B. Sang trọng, cầu kì, đa dạng.

C. Sang trọng, thanh lịch, cầu kì. D. Sang trọng, thanh lịch, tinh tế.

**Câu 4: Gà Mía là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 5: Bưởi Diễn là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 6: Đậu phụ Mơ là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 7: Đâu *không phải* là một trong các đặc trưng khi nói về nghề truyền thống?**

A. Được hình thành lâu đời.

B. Tạo ra những sản phẩm độc đáo, có tính riêng biệt.

C. Được lưu truyền, phát triển đến ngày nay.

D. Chỉ mang giá trị về kinh tế.

**Câu 8: Đâu *không* được coi là nghề truyền thống trong các nghề dưới đây?**

A. Kĩ thuật viên máy tính.

B. Làm gốm Bát Tràng.

C. Làm lụa Vạn Phúc.

D. Làm mây tre đan Phú Vinh.

**Câu 9: Một trong những khó khăn của các làng nghề truyền thống hiện nay là**

A. Sản phẩm một số làng nghề truyền thống đa dạng, mẫu mã đẹp, chất lượng tốt.

B. Một số lao động trẻ, nhiệt huyết, đam mê với nghề.

C. Các làng nghề truyền thống luôn được quan tâm, bảo tồn và phát triển.

D. Quy mô sản xuất hầu hết nhỏ lẻ, phân tán.

**Câu 10:** **Ý nào dưới đây phản ánh *không đúng* khó khăn của làng nghề truyền thống hiện nay?**

A. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng tăng.

B. Một số lao động trẻ, nhiệt huyết, đam mê với nghề.

C. Nguy cơ mai một, thất truyền.

D. Quy mô sản xuất hầu hết nhỏ lẻ, phân tán.

**Câu 11: Ý nào dưới đây *không* phản ánh đúng những giá trị kinh tế mang lại của nghề truyền thống đối với sự phát triển của Hà Nội?**

A. Giải quyết việc làm cho nhiều lao động ở nông thôn trong thời gian nông nhàn.

B. Tăng thu nhập, nâng cao đời sống người nông dân.

C. Thu hẹp khoảng cách giữa thành thị với nông thôn.

D. Bảo tồn bản sắc văn hóa độc đáo của vùng đất Thăng Long – Hà Nội.

**Câu 12: Làng Vạn Phúc (Hà Đông, Hà Nội) nổi tiếng với nghề truyền thống nào dưới đây?**

A. Nghề mây tre đan. B. Nghề chế biến gỗ, lâm sản, các sản phẩm mộc.

C. Nghề dệt, thêu, lụa, may. D. Nghề làm gốm.

**Câu 13: Diện tích tự nhiên của quận Long Biên**

A. khoảng 60km2. B. khoảng 40km2. C. khoảng 20km2. D. khoảng 10km2.

**Câu 14: Quận Long Biên nằm ở phía**

A. đông bắc nội thành của thủ đô Hà Nội.

B. đông nam nội thành của thủ đô Hà Nội.

C. tây nội thành của thủ đô Hà Nội.

D. tây nam nội thành của thủ đô Hà Nội.

**Câu 15: Quận Long Biên được thành lập vào năm nào?**

A. Năm 2000. B. Năm 2001. C. Năm 2002. D. Năm 2003.

**Câu 16: Quận Long Biên *không* tiếp giáp với quận nào dưới đây?**

A. Quận Ba Đình. B. Quận Hoàn Kiếm.

C. Quận Hai Bà Trưng. D. Quận Cầu Giấy.

**Câu 17: Phường nào dưới đây *không* thuộc quận Long Biên?**

A. Phường Bồ Đề. B. Phường Khương Định.

C. Phường Ngọc Lâm. D. Phường Gia Thụy.

**Câu 18: Ý nào dưới đây *không đúng* khi nói về vị trí địa lí của quận Long Biên?**

A. Long Biên là quận duy nhất nằm ở tả ngạn sông Hồng thuộc thành phố Hà Nội.

B. Long Biên là một [quận](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%ADn_(Vi%E1%BB%87t_Nam)) nội thành thuộc [thành phố](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91) [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i), [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam).

C. Quận Long Biên nằm ở phía đông bắc nội thành của thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i).

D. Quận Long Biên nằm ở phía đông ngoại thành của thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i).

**Câu 19: Làng Bát Tràng (Gia Lâm, Hà Nội) nổi tiếng với nghề truyền thống nào dưới đây?**

A. Nghề mây tre đan. B. Nghề chế biến gỗ, lâm sản, các sản phẩm mộc.

C. Nghề dệt, thêu, lụa, may. D. Nghề làm gốm.

**Câu 20: Cốm là sản vật nổi tiếng của**

A. Làng Vòng. B. Sơn Tây. C. Xuân Đỉnh. D. Thanh Trì.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

**Câu hỏi:** *Căn cứ vào kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy trả lời các câu hỏi sau:*

a. Nghề truyền thống là gì?

b. Giới thiệu về 1 nghề truyền thống mà em yêu thích (theo mẫu dưới đây)

|  |
| --- |
| **NGHỀ TRUYỀN THỐNG EM YÊU THÍCH**  - Tên nghề truyền thống:  - Làng nghề truyền thống (có nghề này):  - Sản phẩm của nghề:  - Tình hình phát triển (thuận lợi, khó khăn, biện pháp):  - Đặc điểm của bản thân (phẩm chất và kĩ năng) phù hợp với nghề truyền thống này: |

***Chúc các em làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 6**  **Thời gian: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 20/12/2023** |

**Mã đề: 02**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)**

***Chọn và ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất:***

**Câu 1: Sản vật là gì?**

A. Vật được làm ra, lấy được từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm cá,...).

B. Vật lấy được sẵn từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm cá,…..)

C. Là thức ăn của con người ở từng vùng miền khác nhau.

D. Là quà tặng thiên nhiên ban tặng cho con người ở các vùng miền khác nhau.

**Câu 2: Cam Canh là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 3: Gà Mía là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 4: Văn hóa ẩm thực của người Hà Nội mang những đặc trưng gì?**

A. Sang trọng, thanh lịch, phức tạp. B. Sang trọng, cầu kì, đa dạng.

C. Sang trọng, thanh lịch, cầu kì. D. Sang trọng, thanh lịch, tinh tế.

**Câu 5: Bưởi Diễn là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 6: Đâu *không phải* là một trong các đặc trưng khi nói về nghề truyền thống?**

A. Được hình thành lâu đời.

B. Tạo ra những sản phẩm độc đáo, có tính riêng biệt.

C. Được lưu truyền, phát triển đến ngày nay.

D. Chỉ mang giá trị về kinh tế.

**Câu 7: Đâu *không* được coi là nghề truyền thống trong các nghề dưới đây?**

A. Kĩ thuật viên máy tính.

B. Làm gốm Bát Tràng.

C. Làm lụa Vạn Phúc.

D. Làm mây tre đan Phú Vinh.

**Câu 8: Đậu phụ Mơ là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 9: Một trong những khó khăn của các làng nghề truyền thống hiện nay là**

A. Sản phẩm một số làng nghề truyền thống đa dạng, mẫu mã đẹp, chất lượng tốt.

B. Một số lao động trẻ, nhiệt huyết, đam mê với nghề.

C. Các làng nghề truyền thống luôn được quan tâm, bảo tồn và phát triển.

D. Quy mô sản xuất hầu hết nhỏ lẻ, phân tán.

**Câu 10: Ý nào dưới đây *không* phản ánh đúng những giá trị kinh tế mang lại của nghề truyền thống đối với sự phát triển của Hà Nội?**

A. Giải quyết việc làm cho nhiều lao động ở nông thôn trong thời gian nông nhàn.

B. Tăng thu nhập, nâng cao đời sống người nông dân.

C. Thu hẹp khoảng cách giữa thành thị với nông thôn.

D. Bảo tồn bản sắc văn hóa độc đáo của vùng đất Thăng Long – Hà Nội.

**Câu 11: Làng Vạn Phúc (Hà Đông, Hà Nội) nổi tiếng với nghề truyền thống nào dưới đây?**

A. Nghề mây tre đan. B. Nghề chế biến gỗ, lâm sản, các sản phẩm mộc.

C. Nghề dệt, thêu, lụa, may. D. Nghề làm gốm.

**Câu 12:** **Ý nào dưới đây phản ánh *không đúng* khó khăn của làng nghề truyền thống hiện nay?**

A. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng tăng.

B. Một số lao động trẻ, nhiệt huyết, đam mê với nghề.

C. Nguy cơ mai một, thất truyền.

D. Quy mô sản xuất hầu hết nhỏ lẻ, phân tán.

**Câu 13: Diện tích tự nhiên của quận Long Biên**

A. khoảng 60km2. B. khoảng 40km2. C. khoảng 20km2. D. khoảng 10km2.

**Câu 14: Quận Long Biên nằm ở phía**

A. đông bắc nội thành của thủ đô Hà Nội.

B. đông nam nội thành của thủ đô Hà Nội.

C. tây nội thành của thủ đô Hà Nội.

D. tây nam nội thành của thủ đô Hà Nội.

**Câu 15: Quận Long Biên được thành lập vào năm nào?**

A. Năm 2000. B. Năm 2001. C. Năm 2002. D. Năm 2003.

**Câu 16: Quận Long Biên *không* tiếp giáp với quận nào dưới đây?**

A. Quận Ba Đình. B. Quận Hoàn Kiếm.

C. Quận Hai Bà Trưng. D. Quận Cầu Giấy.

**Câu 17: Ý nào dưới đây *không đúng* khi nói về vị trí địa lí của quận Long Biên?**

A. Long Biên là quận duy nhất nằm ở tả ngạn sông Hồng thuộc thành phố Hà Nội.

B. Long Biên là một [quận](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%ADn_(Vi%E1%BB%87t_Nam)) nội thành thuộc [thành phố](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91) [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i), [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam).

C. Quận Long Biên nằm ở phía đông bắc nội thành của thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i).

D. Quận Long Biên nằm ở phía đông ngoại thành của thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i).

**Câu 18: Phường nào dưới đây *không* thuộc quận Long Biên?**

A. Phường Bồ Đề. B. Phường Khương Định.

C. Phường Ngọc Lâm. D. Phường Gia Thụy.

**Câu 19: Làng Bát Tràng (Gia Lâm, Hà Nội) nổi tiếng với nghề truyền thống nào dưới đây?**

A. Nghề mây tre đan. B. Nghề chế biến gỗ, lâm sản, các sản phẩm mộc.

C. Nghề dệt, thêu, lụa, may. D. Nghề làm gốm.

**Câu 20: Cốm là sản vật nổi tiếng của**

A. Làng Vòng. B. Sơn Tây. C. Xuân Đỉnh. D. Thanh Trì.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

**Câu hỏi:** *Căn cứ vào kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy trả lời các câu hỏi sau:*

a. Nghề truyền thống là gì?

b. Giới thiệu về 1 nghề truyền thống mà em yêu thích (theo mẫu dưới đây)

|  |
| --- |
| **NGHỀ TRUYỀN THỐNG EM YÊU THÍCH**  - Tên nghề truyền thống:  - Làng nghề truyền thống (có nghề này):  - Sản phẩm của nghề:  - Tình hình phát triển (thuận lợi, khó khăn, biện pháp):  - Đặc điểm của bản thân (phẩm chất và kĩ năng) phù hợp với nghề truyền thống này: |

***Chúc các em làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 6**  **Thời gian: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 20/12/2023** |

**Mã đề: 03**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)**

***Chọn và ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất:***

**Câu 1: Cam Canh là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 2: Gà Mía là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 3: Sản vật là gì?**

A. Vật được làm ra, lấy được từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm cá,...).

B. Vật lấy được sẵn từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm cá,…..)

C. Là thức ăn của con người ở từng vùng miền khác nhau.

D. Là quà tặng thiên nhiên ban tặng cho con người ở các vùng miền khác nhau.

**Câu 4: Văn hóa ẩm thực của người Hà Nội mang những đặc trưng gì?**

A. Sang trọng, thanh lịch, phức tạp. B. Sang trọng, cầu kì, đa dạng.

C. Sang trọng, thanh lịch, cầu kì. D. Sang trọng, thanh lịch, tinh tế.

**Câu 5: Đâu *không phải* là một trong các đặc trưng khi nói về nghề truyền thống?**

A. Được hình thành lâu đời.

B. Tạo ra những sản phẩm độc đáo, có tính riêng biệt.

C. Được lưu truyền, phát triển đến ngày nay.

D. Chỉ mang giá trị về kinh tế.

**Câu 6: Bưởi Diễn là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội)

**Câu 7: Đâu *không* được coi là nghề truyền thống trong các nghề dưới đây?**

A. Kĩ thuật viên máy tính.

B. Làm gốm Bát Tràng.

C. Làm lụa Vạn Phúc.

D. Làm mây tre đan Phú Vinh.

**Câu 8: Đậu phụ Mơ là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 9: Ý nào dưới đây *không* phản ánh đúng những giá trị kinh tế mang lại của nghề truyền thống đối với sự phát triển của Hà Nội?**

A. Giải quyết việc làm cho nhiều lao động ở nông thôn trong thời gian nông nhàn.

B. Tăng thu nhập, nâng cao đời sống người nông dân.

C. Thu hẹp khoảng cách giữa thành thị với nông thôn.

D. Bảo tồn bản sắc văn hóa độc đáo của vùng đất Thăng Long – Hà Nội.

**Câu 10: Một trong những khó khăn của các làng nghề truyền thống hiện nay là**

A. Sản phẩm một số làng nghề truyền thống đa dạng, mẫu mã đẹp, chất lượng tốt.

B. Một số lao động trẻ, nhiệt huyết, đam mê với nghề.

C. Các làng nghề truyền thống luôn được quan tâm, bảo tồn và phát triển.

D. Quy mô sản xuất hầu hết nhỏ lẻ, phân tán.

**Câu 11: Làng Vạn Phúc (Hà Đông, Hà Nội) nổi tiếng với nghề truyền thống nào dưới đây?**

A. Nghề mây tre đan. B. Nghề chế biến gỗ, lâm sản, các sản phẩm mộc.

C. Nghề dệt, thêu, lụa, may. D. Nghề làm gốm.

**Câu 12:** **Ý nào dưới đây phản ánh *không đúng* khó khăn của làng nghề truyền thống hiện nay?**

A. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng tăng.

B. Một số lao động trẻ, nhiệt huyết, đam mê với nghề.

C. Nguy cơ mai một, thất truyền.

D. Quy mô sản xuất hầu hết nhỏ lẻ, phân tán.

**Câu 13: Diện tích tự nhiên của quận Long Biên**

A. khoảng 60km2. B. khoảng 40km2. C. khoảng 20km2. D. khoảng 10km2.

**Câu 14: Quận Long Biên nằm ở phía**

A. đông bắc nội thành của thủ đô Hà Nội.

B. đông nam nội thành của thủ đô Hà Nội.

C. tây nội thành của thủ đô Hà Nội.

D. tây nam nội thành của thủ đô Hà Nội.

**Câu 15: Quận Long Biên được thành lập vào năm nào?**

A. Năm 2000. B. Năm 2001. C. Năm 2002. D. Năm 2003.

**Câu 16: Quận Long Biên *không* tiếp giáp với quận nào dưới đây?**

A. Quận Ba Đình. B. Quận Hoàn Kiếm.

C. Quận Hai Bà Trưng. D. Quận Cầu Giấy.

**Câu 17: Ý nào dưới đây *không đúng* khi nói về vị trí địa lí của quận Long Biên?**

A. Long Biên là quận duy nhất nằm ở tả ngạn sông Hồng thuộc thành phố Hà Nội.

B. Long Biên là một [quận](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%ADn_(Vi%E1%BB%87t_Nam)) nội thành thuộc [thành phố](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91) [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i), [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam).

C. Quận Long Biên nằm ở phía đông bắc nội thành của thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i).

D. Quận Long Biên nằm ở phía đông ngoại thành của thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i).

**Câu 18: Phường nào dưới đây *không* thuộc quận Long Biên?**

A. Phường Bồ Đề. B. Phường Khương Định.

C. Phường Ngọc Lâm. D. Phường Gia Thụy.

**Câu 19: Cốm là sản vật nổi tiếng của**

A. Làng Vòng. B. Sơn Tây. C. Xuân Đỉnh. D. Thanh Trì.

**Câu 20: Làng Bát Tràng (Gia Lâm, Hà Nội) nổi tiếng với nghề truyền thống nào dưới đây?**

A. Nghề mây tre đan. B. Nghề chế biến gỗ, lâm sản, các sản phẩm mộc.

C. Nghề dệt, thêu, lụa, may. D. Nghề làm gốm.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

**Câu hỏi:** *Căn cứ vào kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy trả lời các câu hỏi sau:*

a. Nghề truyền thống là gì?

b. Giới thiệu về 1 nghề truyền thống mà em yêu thích (theo mẫu dưới đây)

|  |
| --- |
| **NGHỀ TRUYỀN THỐNG EM YÊU THÍCH**  - Tên nghề truyền thống:  - Làng nghề truyền thống (có nghề này):  - Sản phẩm của nghề:  - Tình hình phát triển (thuận lợi, khó khăn, biện pháp):  - Đặc điểm của bản thân (phẩm chất và kĩ năng) phù hợp với nghề truyền thống này: |

***Chúc các em làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 6**  **Thời gian: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 20/12/2023** |

**Mã đề: 04**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)**

***Chọn và ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất:***

**Câu 1: Cam Canh là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 2: Văn hóa ẩm thực của người Hà Nội mang những đặc trưng gì?**

A. Sang trọng, thanh lịch, phức tạp. B. Sang trọng, cầu kì, đa dạng.

C. Sang trọng, thanh lịch, cầu kì. D. Sang trọng, thanh lịch, tinh tế.

**Câu 3: Sản vật là gì?**

A. Vật được làm ra, lấy được từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm cá,...).

B. Vật lấy được sẵn từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm cá,…..)

C. Là thức ăn của con người ở từng vùng miền khác nhau.

D. Là quà tặng thiên nhiên ban tặng cho con người ở các vùng miền khác nhau.

**Câu 4: Gà Mía là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 5: Bưởi Diễn là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 6: Đậu phụ Mơ là sản vật nổi tiếng của**

A. Phúc Diễn (Bắc Từ Liêm, Hà Nội). B. Vân Canh (Hoài Đức, Hà Nội).

C. Đường Lâm (Sơn Tây, Hà Nội). D. Mai Động (Hoàng Mai, Hà Nội).

**Câu 7: Đâu *không phải* là một trong các đặc trưng khi nói về nghề truyền thống?**

A. Được hình thành lâu đời.

B. Tạo ra những sản phẩm độc đáo, có tính riêng biệt.

C. Được lưu truyền, phát triển đến ngày nay.

D. Chỉ mang giá trị về kinh tế.

**Câu 8: Đâu *không* được coi là nghề truyền thống trong các nghề dưới đây?**

A. Kĩ thuật viên máy tính.

B. Làm gốm Bát Tràng.

C. Làm lụa Vạn Phúc.

D. Làm mây tre đan Phú Vinh.

**Câu 9: Một trong những khó khăn của các làng nghề truyền thống hiện nay là**

A. Sản phẩm một số làng nghề truyền thống đa dạng, mẫu mã đẹp, chất lượng tốt.

B. Một số lao động trẻ, nhiệt huyết, đam mê với nghề.

C. Các làng nghề truyền thống luôn được quan tâm, bảo tồn và phát triển.

D. Quy mô sản xuất hầu hết nhỏ lẻ, phân tán.

**Câu 10: Ý nào dưới đây *không* phản ánh đúng những giá trị kinh tế mang lại của nghề truyền thống đối với sự phát triển của Hà Nội?**

A. Giải quyết việc làm cho nhiều lao động ở nông thôn trong thời gian nông nhàn.

B. Tăng thu nhập, nâng cao đời sống người nông dân.

C. Thu hẹp khoảng cách giữa thành thị với nông thôn.

D. Bảo tồn bản sắc văn hóa độc đáo của vùng đất Thăng Long – Hà Nội.

**Câu 11: Làng Vạn Phúc (Hà Đông, Hà Nội) nổi tiếng với nghề truyền thống nào dưới đây?**

A. Nghề mây tre đan. B. Nghề chế biến gỗ, lâm sản, các sản phẩm mộc.

C. Nghề dệt, thêu, lụa, may. D. Nghề làm gốm.

**Câu 12:** **Ý nào dưới đây phản ánh *không đúng* khó khăn của làng nghề truyền thống hiện nay?**

A. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng tăng.

B. Một số lao động trẻ, nhiệt huyết, đam mê với nghề.

C. Nguy cơ mai một, thất truyền.

D. Quy mô sản xuất hầu hết nhỏ lẻ, phân tán.

**Câu 13: Diện tích tự nhiên của quận Long Biên**

A. khoảng 60km2. B. khoảng 40km2. C. khoảng 20km2. D. khoảng 10km2.

**Câu 14: Quận Long Biên nằm ở phía**

A. đông bắc nội thành của thủ đô Hà Nội.

B. đông nam nội thành của thủ đô Hà Nội.

C. tây nội thành của thủ đô Hà Nội.

D. tây nam nội thành của thủ đô Hà Nội.

**Câu 15: Quận Long Biên được thành lập vào năm nào?**

A. Năm 2000. B. Năm 2001. C. Năm 2002. D. Năm 2003.

**Câu 16: Ý nào dưới đây *không đúng* khi nói về vị trí địa lí của quận Long Biên?**

A. Long Biên là quận duy nhất nằm ở tả ngạn sông Hồng thuộc thành phố Hà Nội.

B. Long Biên là một [quận](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%ADn_(Vi%E1%BB%87t_Nam)) nội thành thuộc [thành phố](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91) [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i), [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam).

C. Quận Long Biên nằm ở phía đông bắc nội thành của thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i).

D. Quận Long Biên nằm ở phía đông ngoại thành của thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i).

**Câu 17: Quận Long Biên *không* tiếp giáp với quận nào dưới đây?**

A. Quận Ba Đình. B. Quận Hoàn Kiếm.

C. Quận Hai Bà Trưng. D. Quận Cầu Giấy.

**Câu 18: Phường nào dưới đây *không* thuộc quận Long Biên?**

A. Phường Bồ Đề. B. Phường Khương Định.

C. Phường Ngọc Lâm. D. Phường Gia Thụy.

**Câu 19: Làng Bát Tràng (Gia Lâm, Hà Nội) nổi tiếng với nghề truyền thống nào dưới đây?**

A. Nghề mây tre đan. B. Nghề chế biến gỗ, lâm sản, các sản phẩm mộc.

C. Nghề dệt, thêu, lụa, may. D. Nghề làm gốm.

**Câu 20: Cốm là sản vật nổi tiếng của**

A. Làng Vòng. B. Sơn Tây. C. Xuân Đỉnh. D. Thanh Trì.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

**Câu hỏi:** *Căn cứ vào kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy trả lời các câu hỏi sau:*

a. Nghề truyền thống là gì?

b. Giới thiệu về 1 nghề truyền thống mà em yêu thích (theo mẫu dưới đây)

|  |
| --- |
| **NGHỀ TRUYỀN THỐNG EM YÊU THÍCH**  - Tên nghề truyền thống:  - Làng nghề truyền thống (có nghề này):  - Sản phẩm của nghề:  - Tình hình phát triển (thuận lợi, khó khăn, biện pháp):  - Đặc điểm của bản thân (phẩm chất và kĩ năng) phù hợp với nghề truyền thống này: |

***Chúc các em làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ** | **HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 6**  **Thời gian: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 20/12/2023** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm/20 câu):**Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐỀ 101** | | | | | | | | | | |
| **Câu** | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **D** | **C** | **A** | **D** | **D** | **A** | **D** | **B** |
| **Câu** | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| **Đáp án** | **D** | **C** | **A** | **A** | **D** | **D** | **B** | **D** | **D** | **A** |

**ĐỀ 102**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **D** | **A** | **D** | **A** | **D** | **D** | **D** |
| **Câu** | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| **Đáp án** | **C** | **B** | **A** | **A** | **D** | **D** | **D** | **B** | **D** | **A** |

**ĐỀ 103**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| **Đáp án** | **B** | **C** | **A** | **D** | **D** | **A** | **A** | **D** | **D** | **D** |
| **Câu** | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| **Đáp án** | **C** | **B** | **A** | **A** | **D** | **D** | **D** | **B** | **A** | **D** |

**ĐỀ 104**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| **Đáp án** | **B** | **D** | **A** | **C** | **A** | **D** | **D** | **A** | **D** | **D** |
| **Câu** | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| **Đáp án** | **C** | **B** | **A** | **A** | **D** | **D** | **D** | **B** | **D** | **A** |

**II. TỰ LUẬN: 5,0 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Thang điểm** |
| **a**  **(1 điểm)** | + Nghề truyền thống là nghề đã được hình thành từ lâu đời, tạo ra những sản phẩm độc đáo, có tính riêng biệt.  + Được lưu truyền, phát triển đến ngày nay và có giá trị cao về kinh tế hoặc văn hoá | 0.5  0.5 |
| **b** | *GV tùy vào khả năng sáng tạo, hiểu biết thực tế đúng đắn của HS, HS lựa chọn nghề truyền thống bất kì, lập luận, đề xuất các biện pháp phù hợp, có tính giáo dục, thuyết phục.*  Gợi ý đề xuất các biện pháp bảo tồn:  + Quảng bá sản phẩm  + Đầu tư nhiều vào các làng nghề, hỗ trợ vốn,…  + Đa dạng hóa sản phẩm,… | 4 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **BGH** | **TTCM**  **Đỗ Thị Phương Mai** | **NTCM**  **Lê Thị Yến** | **GV ra đề**  **Lý Thị Hậu** | | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I- LỊch sỬ9**  **Năm hỌc 2020 – 2021**  **Tiết theo PPCT: Tiết 9**  **Thời gian làm bài: 45’**  **Ngày kiểm tra: 3 /11/2021** |  | **Mã đề thi 132** |